**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Đoạn trích  ngoài văn bản | **2** | **0** | **2** | **0** |  | **2** | **0** | **0** | **40** |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn nghị luận xã hội.  Em hãy kể một câu chuyện từ sách, báo về ý chí nghị lực hoặc tình thầy trò. | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | \*1 | 0 | 1\* | 60 |
| **Tổng** | | | ***10*** | ***0*** | ***10*** | ***0*** | ***0*** | ***40*** | ***0*** | ***40*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **10%** | | **10%** | | **40%** | | **40%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **20%** | | | | **80%** | | | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 9 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | -Đoạn trích (Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa) | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ.  - Nhận biết được biện pháp tu từ trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được các từ ngữ, ý nghĩa của câu trong đoạn trích.  **Vận dụng:**  - Nêu nội dung chính của văn bản.  - Từ ngữ liệu, học sinh trình bày những việc làm cụ thể liên quan đến vấn đề được nói đến trong văn bản. | 2TN | 2TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn nghị luận xã hội  Văn tự sự (kết hợp miêu tả và biểu cảm, nghị luận). Kể một câu chuyện từ sách, báo về ý chí nghị lực. | **Vận dụng:**  Phương pháp làm bài văn nghị luận xã hội:  + Mở đoạn: Giới thiệu khái quát vấn đề.  + Thân đoạn:  +Giải thích vấn đề  + Bàn luận :  1 dẫn chứng để làm sáng tỏ lí lẽ.  + Kết đoạn: Liên hệ bản thân, kêu gọi hành động.  **Vận dụng cao:**  - Giới thiệu câu chuyện về ý chí nghị lực và nguồn đọc cụ thể.  - Cảm xúc về câu chuyện.  - Trình bày diễn biến câu chuyện cần chân thực, sâu sắc tạo ra sự việc thể hiện tình mẫu tử gây xúc động người đọc.  - Thông điệp, ý nghĩa của câu chuyện.  - Suy nghĩ và bài học nhận thức của bản thân từ câu chuyện kể  - Viết một bài làm văn hoàn chỉnh. . |  |  | 1TL | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **2TN** | **2TN** | **3TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***10*** | ***10*** | ***40*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **20 %** | | **80%** | |

**UBND QUẬN BÌNH THẠNH**

**TRƯỜNG THCS BÌNH QUỚI TÂY**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn- lớp 9**

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

1. **ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

***Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:***

*Em yêu câu hát ơi à*

*Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa*

*Em yêu cánh võng đong đưa*

*Cánh diều no gió chiều chưa muốn về*

*Đàn trâu thong thả đường đê*

*Chon von lá hát vọng về cỏ lau*

*Trăng lên lốm đốm hạt sao*

*Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên*

*Em đi cuối đất cùng miền*

*Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân.*

*( Trích Yêu lắm quê hương, Hoàng Thanh Tâm)*

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể thơ gì?

A. Thể thơ tám chữ

B. Thể thơ tự do

C. Thể thơ lục bát

D. Thể thơ bảy chữ

**Câu 2.** Câu thơ: “Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa” tái hiện điều gì?

A. Quá trình lao động của con người.

B. Tình yêu của tác giả đối với quê hương.

C. Mồ hôi của cha mẹ rơi khi lao động.

D. Sự khó nhọc, vất vả, tảo tần của cha mẹ trong cuộc sống lao động hằng ngày.

**Câu 3.** Trong đoạn thơ cánh diều no gió xuất hiện buổi nào trong ngày?

A. Buổi sáng

B. Buổi trưa

C. Buổi chiều

D. Buổi tối

**Câu 4.** Biện pháp tu từ từ vựng được sử dụng trong câu thơ “Cánh diều no gió chiều chưa muốn về” là?

A. Nói giảm nói tránh

B. Từ láy

C. Nhân hóa

D. Điệp ngữ

**Câu 5.** Em hãy nêu nội dung chính của văn bản trên?

**Câu 6.** Đoạn thơ dạt dào cảm xúc về tình yêu quê hương đất nước, vậy em sẽ làm gì để thể hiện tình yêu đó?

1. **Viết (6,0 điểm)**

Câu 1: Từ nội dung của văn bản ở phần đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của quê hương trong đời sống con người. ( 2 điểm)

Câu 2: Em hãy kể một câu chuyện từ sách, báo về ý chí nghị lực. ( 4 điểm)

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 9**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | HS có thể trả lời :  - Tác giả tái hiện những hình ảnh về cảnh vật, con người trong cuộc sống bình dị nơi quê hương. Qua đó, nhà thơ cũng thể hiện tình yêu quê hương, đất nước tha thiết của mình.  (Chấp nhận ý kiến khác nếu hợp lí) | 1,0 |
| **6** | HS trả lời được 2 ý trở lên miễn cho hợp lí. | 1,0 |
|  | **VIẾT** | **6,0** |
| **Câu 1** | \* Hình thức  \* Nội dung  + Mở đoạn: Giới thiệu khái quát vấn đề.  + Thân đoạn:  Giải thích vấn đề  Bàn luận :  1 dẫn chứng để làm sáng tỏ lí lẽ.  + Kết đoạn: Liên hệ bản thân, kêu gọi hành động. | 0.5 đ  1.5 đ  0.25 đ  1.0 đ  0.25 đ  0.5 đ  0.25 đ  0.25 đ |
|  | **Câu 2** | a. Về kĩ năng:  - Học sinh có kĩ năng làm bài văn tự sự  - Bố cục rõ ràng, đầy đủ ba phần, mở bài, thân bài, kết bài. Diễn đạt trong sáng, tình cảm chân thành  - Ngoài phương thức chính là tự sự, học sinh biết kết hợp các phương thức biểu đạt khác như miêu tả, biểu cảm, nghị luận… | 0,25  0,25 |
|  |  | b. Về kiến thức:  - Giới thiệu câu chuyện về ý chí nghị lực và nguồn đọc cụ thể  - Cảm xúc về câu chuyện.  - Trình bày diễn biến câu chuyện cần chân thực, sâu sắc.  - Ý nghĩa hoặc thông điệp của câu chuyện.  - Suy nghĩ và bài học nhận thức của bản thân từ câu chuyện kể. | 0,25  0,25  1,5  0,75  0,75 |
|  |  | c. Chính tả, ngữ pháp   * Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| **II** |  | d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, bộc lộ tình cảm chân thành sâu sắc. | 0,25 |
|  |